

Số: 3484/BC-STNMT-VLAP

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CÔNG VĂN BẢN
Số: 004920
Ngày: 06 / 5 / 2016

BÁO CÁO

Về việc giải trình một số nội dung tồn tại, hạn chế trong kết luận Thanh tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với dự án VLAP Hà Nội

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 1475/UBND-TNMT ngày 14/3/2016 về việc chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra số 454/KLTr-BTNMT ngày 22/02/2016 theo Quyết định số 2141/QĐ-BTNMT ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai, đo đạc và bản đồ đối với Dự án Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai (Dự án VLAP) tại thành phố Hà Nội, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội xin được tiếp thu nội dung Kết luận thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và xin được giải trình, làm rõ một số nội dung tồn tại và hạn chế:

1. Về nội dung không lập hồ sơ trình UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh Thiết kế kỹ thuật – dự toán đối với khu đất dân cư 02 xã Phú cát và Hòa Thạch huyện Quốc oai cho phù hợp với thực tế (theo thiết kế kỹ thuật - dự toán đã được phê duyệt thì phần diện tích đất thổ cư là phải thực hiện đo đạc chỉnh lý, biên tập lại bản đồ địa chính, nhưng thực tế lại là đo mới bản đồ địa chính).

Theo tài liệu bản đồ thu thập, thì hệ thống bản đồ đất khu dân cư các xã Phú Cát, Hòa Thạch cơ bản được lập từ những năm 2002 – 2003 dạng bản đồ giấy, quá trình sử dụng đến nay đều đã cũ nát, tỷ lệ biến động lớn. Để chỉnh lý và biên tập lại được thành bản đồ địa chính theo đúng quy định hiện hành Nhà thầu đã lựa chọn giải pháp không chỉnh lý trực tiếp trên bản đồ giấy, số hóa và biên tập bản đồ, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện và không đảm bảo độ chính xác cao.

Để đảm bảo chất lượng tài liệu cho quá trình sử dụng sau này, đơn vị tư vấn đã lựa chọn giải pháp đo đạc mới hiện trạng sử dụng đất (ưu điểm là đồng bộ với việc đo đạc chung của huyện), sau đó sử dụng bản đồ, tài liệu đã có làm cơ sở để đối soát, chỉnh sửa, cập nhật các thông tin về loại đất, nguồn gốc sử dụng đất để biên tập và hoàn thiện bản đồ mới theo đúng quy định hiện hành.

Quy trình này chưa hoàn toàn phù hợp với nội dung quy định tại Mục 1.9 của Quy phạm thành lập bản đồ địa chính được ban hành kèm theo Quyết định số 08/2008 QĐ-BTNMT, trong đó: đo đạc chỉnh lý thực hiện theo các bước tuần tự: "chỉnh lý từng cạnh trên bản đồ giấy, số hóa, chuyển hệ tọa độ, kiểm tra ghép biên với khu đo mới, biên tập phân mảnh theo hệ thống bản đồ mới". Tuy nhiên,

việc nhà đầu tư lựa chọn giải pháp đo đạc mới hiện trạng sử dụng đất, không thực hiện qua các bước đo đạc chính lý không phát sinh thêm tổng mức đầu tư, giảm thời gian trong quá trình triển khai thực hiện, chất lượng bản đồ vẫn đảm bảo chính xác theo quy định.

2. Chưa có biện pháp xử lý kịp thời những vướng mắc, tồn tại đối với các đơn vị thi công những gói thầu dịch vụ kỹ thuật theo nội dung đã cam kết tại hợp đồng như: Việc thi công chậm tiến độ, chưa bàn giao đủ sản phẩm công trình, chưa cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu của Công ty tư vấn triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ địa chất thi công gói thầu HN-T-003.3 và chưa thực hiện đúng Thiết kế kỹ thuật – dự toán được phê duyệt của Công ty cổ phần thương mại và Công nghệ khảo sát.

- Về thi công chậm tiến độ:

+ Nguyên nhân chủ quan: Do kinh nghiệm đăng ký kê khai, lập hồ sơ địa chính một số Nhà thầu còn yếu; công tác tổ chức kê khai và xét duyệt hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất tại các xã, thị trấn của một số cán bộ phụ trách chuyên môn địa chính và Đảng ủy, Chính quyền chưa giành nhiều thời gian cho công tác xét duyệt hồ sơ.

+ Nguyên nhân khách quan: Công tác kê khai lập hồ sơ địa chính là công việc kỹ thuật nhưng có ảnh hưởng nhiều đến các quan hệ trong cộng đồng dân cư và chính quyền các cấp, do các chính sách có liên quan đến công tác quản lý đất đai trong thời gian thi công có thay đổi như: Định mức kinh tế kỹ thuật, Quy phạm thành lập bản đồ địa chính, Thông tư hướng dẫn thành lập hồ sơ địa chính và chủ trương “đồn điền đổi thửa” đất sản xuất nông nghiệp theo trương trình nông thôn mới của Thành ủy và UBND Thành phố và công tác bố trí, luân chuyển cán bộ đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thực hiện của dự án.

- Về cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu của Công ty tư vấn triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ địa chất thi công gói thầu HN-T-003.3: Ngày 30 tháng 9 năm 2015 đơn vị thi công đã hoàn chỉnh việc bàn giao đầy khối lượng hoàn thành theo quy định và Ban quản lý dự án VLAP đã chuyển giao tài liệu cho đơn vị xây dựng Cơ sở dữ liệu là Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản và môi trường Sông Tô thực hiện việc tích hợp toàn bộ sản phẩm của gói thầu HN-T-003.3 vào cơ sở dữ liệu chung của Thành phố.

3. Về việc chấp hành các quy định của pháp luật đất đai trong cấp GCN cho hộ gia đình, cá nhân:

Ban quản lý dự án VLAP đã tổ chức các hội nghị đề hướng dẫn trực tiếp, cung cấp tài liệu thống nhất nội dung trong công tác lập hồ sơ địa chính, kế hoạch thực hiện và văn bản đôn đốc gồm:

- Hướng dẫn Đăng ký thống kê cấp giấy chứng nhận ngày 17/5/2011 của Ban quản lý dự án VLAP Hà Nội;

- Kế hoạch số 528/KH.STNMT ngày 30/1/2013 của Sở Tài nguyên và môi trường Hà Nội;

- Các Thông báo về nội dung đã được kết luận tại các hội nghị về giao ban kiểm điểm tiến độ và tháo gỡ khó khăn trong công tác đo đạc hoàn thiện hệ thống bản đồ và lập hồ sơ địa chính tại 03 huyện thực hiện Dự án.

Mặt khác thực hiện quy trình lồng ghép theo Văn bản số 118/TCQLĐĐ-ĐKTK ngày 08/02/2011 của Tổng cục quản lý đất đai - Bộ Tài nguyên & Môi trường về việc “lồng ghép đo đạc lập bản đồ địa chính với đăng ký, cấp GCN và lập Hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu địa chính” nên UBND các xã không lập Sổ tiếp nhận hồ sơ vì công đoạn tiếp nhận hồ sơ do nhân lực của các đơn vị thi công trực tiếp đi thu nhận hồ sơ tại các hộ gia đình. Trong quá trình đăng ký kê khai, xét duyệt hồ sơ cấp GCN tại UBND các xã, công tác thẩm định hồ sơ của Văn phòng Đăng ký QSD đất cấp huyện (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai) còn hình thức, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản chỉ đạo đơn đốc phòng Tài nguyên môi trường và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện Đan Phượng, Quốc Oai, Ứng Hòa hoàn thiện lại tổ chức và quy trình xét cấp GCN tại các địa phương, gắn trách nhiệm cá nhân đối với từng công đoạn của quy trình xét cấp GCN.

- Một số trường hợp UBND các xã còn cho nợ các giấy tờ về quyền sử dụng đất, xác định hạn mức giao đất ở chưa đúng; Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu phòng Tài nguyên môi trường tham mưu để UBND các huyện ban hành quyết định điều chỉnh.

- Một số trường hợp ghi sai về thời hạn sử dụng đất nông nghiệp là do hồ sơ cấp GCN được xét duyệt trong giai đoạn chuyển giao giữa Luật đất đai 2003 và Luật đất đai 2013 nên bị sai sót; Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện kịp thời đính chính cho các hộ dân.

- Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ sớm ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin đất đai để làm cơ sở cho Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội và chi nhánh 03 huyện thực hiện đồng thời làm mô hình mẫu cho Dự án hồ sơ địa chính tổng thể áp dụng và nâng cao tính hiệu quả của Dự án.

4. Về việc bàn giao tài liệu, dữ liệu để khai thác sử dụng

- Về việc bàn giao tài liệu: Ngày 15/10/2015, tại UBND huyện Quốc Oai, Ban quản lý dự án VLAP Hà Nội đã thực hiện hoàn thành việc bàn giao bổ sung sản phẩm gói thầu HN-T-003.3 cho huyện và các xã theo quy định (*Ban QLDA VLAP Hà Nội đã có Báo cáo bổ sung số 155/VLAP ngày 27/10/2015 và Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã có báo cáo giải trình một số nội dung liên quan đoàn Thanh tra tại Văn bản số 2088/STNMT-VLAP ngày 27/11/2015*).

- Về Cơ sở dữ liệu địa chính: Cơ sở dữ liệu địa chính gồm toàn bộ sản phẩm của Dự án và một số thông tin về đất đai được chuẩn hóa và xây dựng thành cơ sở dữ liệu địa chính đồng bộ theo thiết kế của Dự án; Cơ sở dữ liệu được liên kết cả 03 cấp thành Hệ thống thông tin đất đai và đã được vận hành trong một thời gian ổn định.

Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội xin giải trình về một số nội dung trong kết luận Thanh tra. Kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND Thành phố xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên; ✓
- BQL dự án VLAP cấp TW; (để báo cáo)
- UBND Thành phố;
- Giám đốc Sở;
- Lưu VT, Ban VLAP. ✓



Nguyễn Văn Hùng